

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chức năng

1. Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật (cụm từ "quy phạm pháp luật" sau đây được viết tắt là QPPL); thực hiện kiểm tra văn bản QPPL thuộc thẩm quyền kiểm tra của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; tổ chức thực hiện rà soát, hệ thống hoá, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL theo quy định của pháp luật.

2. Cục Kiểm tra văn bản QPPL (sau đây gọi là Cục) có tư cách pháp nhân, có trụ sở tại thành phố Hà Nội, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Cục có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm, hàng năm của Cục; tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm của ngành Tư pháp.

2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xây dựng dự án, dự thảo văn bản QPPL, đề án, chương trình, kế hoạch về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá, hợp

nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL để Bộ trưởng trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền; tham gia thẩm định các dự án, dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của Bộ Tư pháp; xây dựng, góp ý các dự án, dự thảo văn bản khác do Bộ trưởng giao.

3. Tổ chức thực hiện đề án, chương trình, kế hoạch, văn bản QPPL về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL.

4. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL.

5. Về kiểm tra văn bản QPPL:

a) Thực hiện kiểm tra văn bản QPPL thuộc trách nhiệm tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật;

b) Kết luận về nội dung trái pháp luật của văn bản đề cơ quan, người đã ban hành văn bản xem xét, xử lý; đề nghị Bộ trưởng xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật.

6. Về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:

a) Thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong lĩnh vực kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL;

b) Tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản chung của Bộ Tư pháp.

7. Về hợp nhất văn bản QPPL:

a) Thực hiện hợp nhất văn bản QPPL trong lĩnh vực kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL;

b) Theo dõi, đôn đốc việc hợp nhất văn bản QPPL tại các đơn vị thuộc Bộ, cho ý kiến về Hồ sơ dự thảo văn bản hợp nhất của các đơn vị thuộc Bộ trước khi trình Bộ trưởng ký xác thực; tổng hợp kết quả hợp nhất văn bản QPPL thuộc thẩm quyền hợp nhất của Bộ Tư pháp;

c) Theo dõi, đề xuất Bộ trưởng kiến nghị cơ quan thực hiện hợp nhất văn bản xử lý sai sót trong văn bản hợp nhất.

8. Về pháp điển hệ thống QPPL:

a) Đề nghị Bộ trưởng thành lập các Hội đồng để thẩm định kết quả pháp điển theo đề mục; giúp việc Hội đồng thẩm định kết quả pháp điển theo đề mục; tham mưu giúp Bộ trưởng trình Chính phủ quyết định thông qua kết quả pháp điển; kiến nghị Bộ trưởng xử lý theo thẩm quyền hoặc trình Chính phủ, Thủ

tướng Chính phủ xử lý những vấn đề vướng mắc liên quan đến việc thực hiện pháp điển hệ thống QPPL;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện pháp điển đối với các QPPL thuộc thẩm quyền pháp điển của Bộ Tư pháp.

9. Phối hợp tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức làm công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL theo quy định.

10. Theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL và đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL, hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc lĩnh vực được giao.

11. Tổ chức sơ kết, tổng kết, thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL theo quy định của pháp luật.

12. Xây dựng, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL; quản lý Công thông tin điện tử pháp điển, phần mềm hỗ trợ pháp điển hệ thống QPPL, Trang thông tin điện tử về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và hợp nhất văn bản QPPL; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL.

13. Thực hiện hợp tác quốc tế về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

14. Tổ chức kiểm tra, tham gia thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

15. Tham gia nghiên cứu khoa học, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Cục và phân cấp của Bộ.

16. Thực hiện công tác thi đua - khen thưởng, quản lý đội ngũ công chức, cộng tác viên theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

17. Quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Cơ cấu tổ chức:

a) Lãnh đạo Cục:

- Lãnh đạo Cục gồm có Cục trưởng và không quá 03 (ba) Phó Cục trưởng.

- Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Cục.

- Các Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Cục; được Cục trưởng phân công trực tiếp quản lý một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác; chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

b) Các tổ chức trực thuộc Cục:

- Văn phòng;

- Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL khối kinh tế (gọi tắt là Phòng Kiểm tra khối kinh tế);

- Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL khối khoa giáo - văn xã (gọi tắt là Phòng Kiểm tra khối khoa giáo - văn xã);

- Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL khối nội chính (gọi tắt là Phòng Kiểm tra khối nội chính);

- Phòng Pháp điển và hợp nhất văn bản QPPL (gọi tắt là Phòng Pháp điển).

Việc thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức trực thuộc Cục do Bộ trưởng quyết định trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản QPPL.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các tổ chức trực thuộc Cục do Cục trưởng quy định.

2. Biên chế công chức của Cục thuộc biên chế công chức của Bộ Tư pháp, do Bộ trưởng quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản QPPL.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác

Trách nhiệm và mối quan hệ giữa Cục với Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức khác thuộc Bộ được thực hiện theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định cụ thể sau:

1. Cục chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách; có trách nhiệm tổ chức thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng. Thứ trưởng phụ trách và trước pháp luật về kết quả giải quyết công việc được giao.

2. Cục là đầu mối giúp Lãnh đạo Bộ thực hiện quan hệ công tác với các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức khác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Cục.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này, nếu phát sinh những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị khác thuộc Bộ thì Cục có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị đó để giải quyết.

Khi có yêu cầu của các đơn vị khác thuộc Bộ trong việc giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đó mà có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục thì Cục có trách nhiệm phối hợp giải quyết.

Trường hợp vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa Cục với các đơn vị có liên quan thì Cục trưởng có trách nhiệm báo cáo Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách.

4. Quan hệ công tác giữa Cục và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan:

a) Phối hợp với Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật trong xây dựng chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chương trình xây dựng pháp luật; hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra công tác pháp chế theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính trong việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL;

c) Phối hợp với Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trong việc đánh giá chất lượng văn bản QPPL trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và xây dựng báo cáo tổng kết, đánh giá chung về tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi cả nước;

d) Phối hợp với Học viện Tư pháp và các đơn vị có liên quan tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức làm công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL theo quy định;

đ) Chủ trì, phối hợp với Cục Công nghệ thông tin xây dựng, nâng cấp và quản lý Cơ sở dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; quản lý Công nghệ thông tin điện tử pháp điển, phần mềm hỗ trợ pháp điển hệ thống QPPL, Trang thông tin điện tử về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và hợp nhất văn bản QPPL; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản QPPL, pháp điển hệ thống QPPL;

e) Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ trong việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, xác định vị trí việc làm, quản lý, sử dụng công chức, người lao động của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

g) Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức thực hiện các chế độ về tài chính, kế toán của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2929/QĐ-BTP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /A

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các Thứ trưởng;
- Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Văn phòng Đảng, đoàn thể;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cơ quan Bộ;
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, Cục KTrVB.



BỘ TRƯỞNG

Lê Thành Long